ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ EA Ô**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1202QĐ-UBND	*Ea Ô, ngày 26 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk

(theo Bản án hành chính số 173/2025/HC-ST, ngày 11/9/2025 của Tòa án Nhân Dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án hành chính số 67/2026/HC-PT, ngày 13/3/2026 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với hộ bà Ngọc Thị Cáo)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA Ô

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15, ngày 29/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đất đai số 31/2024/QH15, luật nhà ở số 27/2023/QH15, luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Nghị quyết số 254/2025/QH15, ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 88/2004/NĐ-CP, ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai và Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định 42/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND xã Ea Ô về việc ủy quyền ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản

khác gắn liền với đất;

Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc Ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ theo Bản án hành chính số 173/2025/HC-ST, ngày 11/9/2025 của Tòa án Nhân Dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án hành chính số 67/2026/HC-PT, ngày 13/3/2026 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với hộ bà Ngọc Thị Cáo;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 288/TTr-KT, ngày 22/10/2026 và theo đề nghị của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dưng Ea Kar tại Tờ trình số 584/TTr-BQLEAKAR ngày 19/10/2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể như sau:

1. Phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk *(Phương án theo Bản án hành chính số 173/2025/HC-ST, ngày 11/9/2025 của Tòa án Nhân Dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án hành chính số 67/2026/HC-PT, ngày 13/3/2026 của Tòa án Nhân Dân tối cao tại Đà Nẵng về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai đối với hộ bà Ngọc Thị Cáo)*

a. Tổng diện tích đất thu hồi, diện tích từng loại đất thu hồi: **27.255,2 m^2**

b. Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi:

+ Tổng số tổ chức có đất đã thu hồi: 01 tổ chức là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea Kar.

+ Tổng số hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất lấn chiếm: Hộ bà Ngọc Thị Cáo, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

c. Vị trí thu hồi đất: Các thửa đất bị thu hồi có địa chỉ tại thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

d. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: *Không*

e. Phương án bố trí tái định cư: *Không*

f. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi thu hồi đất: *Không*

g. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: *Không*

h. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí thực hiện:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Số tiền
1	Hỗ trợ về đất	đồng	343.637.336
2	Hỗ trợ về cây trồng	đồng	331.899.401

3	**Tổng số tiền hộ Ngọc Thị Cáo sau khi lập lại theo bản án**	**đồng**	**675.536.737**

i. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự kiến trong quý IV/2026

k. Nguồn kinh phí tổ chức thực hiện: Nguồn vốn căn cứ theo Quyết định số 930/QĐ-BNNMT, ngày 18/3/2026 của Bộ Nông Nghiệp và Môi Trường về việc phê duyệt danh mục và mức vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 sang năm 2026 và Quyết định số 1800/QĐ-BNNMT, ngày 19/5/2026 của Bộ Nông Nghiệp và Môi Trường về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk (giai đoạn 1)

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/07/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất cụ thể như sau:

a. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

Vị trí thu hồi đất: Các thửa đất bị thu hồi có địa chỉ tại Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.Tổng diện tích, loại đất thu hồi:

TT	Loại đất	Đơn vị	Diện tích
1	Đất trồng cây lâu năm	m2	24.670,1
2	Đất trồng lúa nước 1 vụ	m2	2.585,1
Tổng diện tích thu hồi		**m2**	**27.255,2**

b. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ bà Ngọc Thị Cáo sau khi lập lại theo Bản án

TT	Hạng mục	Đơn vị	Số tiền
1	Hỗ trợ về đất	đồng	343.637.336
2	Hỗ trợ về cây trồng	đồng	331.899.401
3	**Tổng số tiền hộ Ngọc Thị Cáo sau khi lập lại theo bản án**	**đồng**	**675.536.737**

Nội dung bản án yêu cầu:

- Hỗ trợ về đất 80% đối với các thửa đất số 16, 24 tờ bản đồ số 9 và thử đất số 137 tờ bản đồ số 10 tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 nên tỷ lệ về đất điều chỉnh từ 50% thành 80%.

- Hỗ trợ đối với các tài sản trên đất được tạo lập sau khi có Thông báo thu hồi đất, xác định lại thời điểm tạo lập tài sản trồng theo như biên bản kiểm tra, thống kê, kiểm đếm tài sản, cây trồng tạo lập trên đất ngày 26/6/2024 và xác định lại tỷ lệ hỗ trợ cây trồng theo quy định tại các thửa đất 16, 24, 04, 133, 134, 137 cho hộ gia đình bà Cáo. Ban Ea Kar lập phương án điều chỉnh, bổ sung hỗ trợ tài sản tạo lập sau thông báo tại Quyết định số 280/QĐ-UBND, ngày 23/12/2022, 284/QĐ-UBND, ngày 26/12/2022, Quyết định số 03/QĐ-UBND, ngày 18/01/2023, Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày

07/02/2023, của UBND huyện Ea Kar. Do liên quan đến mật độ và tỷ lệ hỗ trợ cây trồng nên số tiền hỗ trợ về cây trồng đối với hộ bà Ngọc Thị Cáo tại Quyết định số 280/QĐ-UBND, ngày 23/12/2022, 284/QĐ-UBND, ngày 26/12/2022, Quyết định số 03/QĐ-UBND, ngày 18/01/2023, Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày 07/02/2023, của UBND huyện Ea Kar sẽ được điều chỉnh theo đúng quy định tại Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 13/4/2020 và Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

- Đối với năm trồng cây của các thửa đất số 16, 24, 04, 133, 134, 137 sẽ được điều chỉnh theo biên bản năm 2024, còn về số lượng và chất lượng giữ nguyên theo các Quyết định phê duyệt trong năm 2022 và 2023.

Số tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Ngọc Thị Cáo đã được phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 là: **156.244.320 đồng**.

Số tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Ngọc Thị Cáo đã được phê duyệt tại Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 là: **0 đồng**.

Số tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Ngọc Thị Cáo đã được phê duyệt tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 là: **42.861.427 đồng**.

Số tiền bồi thường, hỗ trợ đối với thửa đất số 137 tờ bản đồ số 10 đã được phê duyệt tại Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 là: **0 đồng**.

Số tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Ngọc Thị Cáo đã được phê duyệt tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 là: **256.547.200 đồng**.

Số tiền hỗ trợ đối với thửa đất số 137 tờ bản đồ số 10 đã được phê duyệt tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 là: **13.678.210 đồng.**

Đối với thửa đất số 137 tờ bản đồ số 10 tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 đối tượng sử dụng đất là không xác định đối tượng sử dụng đất. Năm 2024, hộ bà Ngọc Thị Cáo nhận là chủ sử dụng của thửa đất.

Do đó, đề nghị UBND xã ban hành Quyết định điều chỉnh số tiền hỗ trợ **13.678.210 đồng** của thửa đất số 137 tờ bản đồ số 10 tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 từ không xác định đối tượng sử dụng đất thành hỗ trợ hộ bà Ngọc Thị Cáo.

Như vậy tổng số tiền hỗ trợ của hộ bà Ngọc Thị Cáo tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 sau khi nhận thêm số tiền **13.678.210 đồng** của thửa 137 tờ bản đồ số 10 là (8.8=8.6+8.7)**: 256.547.200 + 13.678.210 = 270.225.410 đồng.**

Số tiền chênh lệch là (8.9=8.1-8.2-8.3-8.4-8.5-8.8): **675.536.737-156.244.320-0-42.861.427-0-270.225.410= 206.205.579 đồng**. Làm tròn: **206.206.000 đồng. Số tiền bằng chữ:** ***Hai trăm lẻ sáu triệu, hai trăm lẻ sáu nghìn đồng.***

***Ghi chú:** Bản án yêu cầu xác định lại năm trồng theo biên bản năm 2024. Tuy nhiên, theo số liệu biên bản kiểm tra năm 2024 có các cây trồng được tạo lập trước thời điểm sử dụng đất. Điều này mâu thuẫn: cây trồng có trước thời điểm sử dụng đất. Vì bản án yêu cầu xác định lại năm trồng như biên bản năm 2024 nên Ban Ea Kar lập phương án theo phán quyết của Tòa.

*** Nội dung đề nghị điều chỉnh**

Điều chỉnh đối tượng sử dụng đất đối với thửa đất số 137 tờ bản đồ số 10 tại các Quyết định số 05/QĐ-UBND, Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **Không xác định đối tượng sử dụng** thành **hộ bà Ngọc Thị Cáo, địa chỉ: thôn 9, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk đang lấn, chiếm sử dụng đất**

(Kèm theo tổng hợp Bảng tổng hợp chi tiết phương án bồi thường, hỗ trợ)

3. Các nội dung khác: không

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

1. Đối với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar:

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã và chịu trách nhiệm tính chính xác về người có đất thu hồi, tính chính xác về số liệu điều tra khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi. Điều tra xác định thống kê đầy đủ thiệt hại thực tế về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi, xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thu nhập từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thu hồi. Chịu trách nhiệm đối với các nội dung, căn cứ để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tuân thủ trình tự thủ tục trong quá trình thực hiện giai phóng mặt bằng.

- Chịu trách nhiệm tính chính xác về số liệu giữa các hồ sơ, tài liệu cung cấp cho các cơ quan thẩm định với hồ sơ gốc lưu trữ tại đơn vị. Trường hợp các thông tin tài liệu khi được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra phát hiện sự sai lệch về thông tin, nội dung, số liệu giữa hồ sơ lưu trữ tại đơn vị với hồ sơ đã cung cấp cho các cơ quan thẩm định thì đơn vị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các thông tin tài liệu đã cung cấp.

- Trước khi chi trả tiền cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã được phê duyệt theo quyết định này, chịu trách nhiệm kiểm tra rà soát lại toàn bộ nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ. Kết quả kiểm tra nếu không có sai sót thì phối hợp với UBND xã; UBMTTQ Việt Nam UBND xã cùng giám sát việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ. Trường hợp có sai sót thì dừng việc chi trả tiền, đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND xã để kịp thời xử lý và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, tính chính xác đối với toàn bộ diện tích đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng và kết quả đối chiếu, xác nhận vào biên bản thống kê, kiểm đếm với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar. Chịu trách nhiệm đối với việc kê khai chính xác số nhân khẩu có chung quyền sử dụng đất. Đồng thời có trách nhiệm phối hợp với UBND xã thực hiện việc nhận tiền theo phương án đã phê duyệt tại Quyết định này bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

3. Các cơ quan thuộc thành phần tham gia thẩm định: Chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định theo quy định tại điểm b, khoản 8 điều 8 Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao

thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar; Giám đốc Phòng giao dịch số 11- Kho bạc nhà nước Khu vực số XIV; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND-UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Ea Ô./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- TT HĐND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Phòng kinh tế xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ EA Ô T.ĐẮK LẮK

Bùi Duy Hiếu